

KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua đặc biệt “Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của
Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tập hợp và động viên sức mạnh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia vào lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản của tỉnh Gia Lai nói riêng và cả nước nói chung. Góp phần tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người làm nghề rừng, gắn với xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- Phong trào thi đua được triển khai từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với thực tiễn, thu hút đông đảo tổ chức, cá nhân tham gia, nhất là các tổ chức, cá nhân trực tiếp làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi:

Phong trào thi đua được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng:

Tập thể, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020, gồm:

- Các sở, ban, ngành; các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã;
- Các cơ quan nghiên cứu khoa học, đào tạo, chuyển giao công nghệ; các vườn quốc gia, khu bảo tồn; các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp;
- Các hiệp hội, doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh doanh lĩnh vực lâm nghiệp;
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng;

III. NỘI DUNG THI ĐUA

Thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ lâm nghiệp giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

1. Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên:

- Bảo vệ và phát triển rừng bền vững diện tích rừng hiện có và rừng được tạo mới trong giai đoạn 2016-2020, không để xảy ra cháy rừng.

- Đảm bảo 1.300 ha rừng được đầu tư khoanh nuôi, tái sinh được phục hồi và bảo tồn, đặc biệt là hệ thống rừng đặc dụng; đến năm 2020, tăng thêm khoảng 21,25 ha rừng đặc dụng. Số lượng loài nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng và số lượng quần thể các loài được cải thiện.

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật, phấn đấu giảm căn bản tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, trong đó diện tích rừng bị thiệt hại và số vụ vi phạm giảm 35% so với giai đoạn 2011-2015.

2. Phát triển và nâng cao năng suất, chất lượng rừng:

- Trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác: 20.000 ha; trong đó: 1.000 ha rừng phòng hộ, đặc dụng; 19.000 ha rừng sản xuất.

- Khoanh nuôi, tái sinh rừng: 1.300 ha/năm.

- Trồng cây phân tán: 4 triệu cây;

- Chuyển hóa rừng trồng, kinh doanh gỗ nhỏ thành rừng kinh doanh gỗ lớn: 200 ha.

- Tỷ lệ diện tích rừng trồng được kiểm soát chất lượng giống: 95 %.

3. Nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm lâm nghiệp:

- Phát triển công nghiệp chế biến gỗ thông qua việc hỗ trợ xây dựng các nhà máy chế biến gỗ, khu lâm nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ tại các vùng trọng điểm của tỉnh.

- Tăng tỷ trọng đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ trong lâm nghiệp, đặc biệt là hệ thống đường vận xuất, vận chuyển nhằm giảm chi phí trực tiếp cho các hoạt động trồng, khai thác, vận chuyển và chế biến sản phẩm từ rừng.

- Hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững: 5.000 ha đến năm 2020.

- Ứng dụng khoa học tiên tiến, thân thiện với môi trường vào chế biến lâm sản thành hàng hóa có giá trị xuất khẩu cao.

IV. TIÊU CHUẨN, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn:

a) Đối với tập thể các cơ quan quản lý nhà nước:

- Tham mưu về cơ chế chính sách: Tham mưu, xây dựng các văn bản về cơ chế, chính sách phát triển lâm nghiệp (có văn bản được phát hành do đơn vị tham mưu);

- Chỉ đạo sản xuất và hỗ trợ trong lĩnh vực lâm nghiệp:

+ Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng;

+ Có sự lan tỏa trong phong trào trồng cây phân tán: Nhiều cơ quan, tổ chức, đối tượng tham gia trồng cây phân tán, đóng góp cao vào kết quả trồng cây phân tán của tỉnh.

+ Năng suất, chất lượng rừng trồng được nâng cao: Năng suất rừng trồng cao hơn so với những năm trước và cao hơn năng suất trung bình trong vùng; Tỷ lệ rừng trồng kinh doanh gỗ lớn chiếm từ 15% trở lên tổng diện tích rừng trồng của địa phương;

+ Địa phương sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp được nhân từ giống và nguồn giống đã được công nhận đạt trên 85%; sử dụng giống mới được công nhận vào sản xuất;

+ Có các mô hình phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp tại địa phương;

+ Địa phương giảm số vụ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại; thực hiện nghiêm lệnh đóng cửa rừng và các quy định về chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích khác;

+ Hoàn thành kế hoạch thu - chi tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR), mở rộng nguồn thu DVMTR;

- Thực thi pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng:

+ Tham mưu, xây dựng, thực hiện các văn bản về quản lý bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật;

+ Thực hiện việc phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng; ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật;

+ Công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, thực hiện về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật;

b) Đối với cơ quan nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo, tập huấn:

- Có công trình, đề tài nghiên cứu phục vụ thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững và tái cơ cấu ngành lâm nghiệp được áp dụng vào thực tế, gia tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp;

- Có công trình chuyển giao công nghệ về lĩnh vực lâm nghiệp; có các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp;

c) Đối với vườn quốc gia, khu bảo tồn, các đơn vị chủ rừng

- Giảm số vụ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại so với trước đây;

- Bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học; mở rộng nguồn thu các dịch vụ từ rừng, gia tăng giá trị môi trường rừng;

d) Đối với các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của dự án về phát triển lâm nghiệp bền vững;

- Có kết quả gắn với mục tiêu tái cơ cấu ngành lâm nghiệp;

đ) Các hiệp hội, doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh doanh lĩnh vực lâm nghiệp

- Xây dựng được mối liên kết giữa sản xuất, chế biến và thương mại lâm sản; mối liên kết giữa doanh nghiệp và người dân;

- Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; sản xuất kinh doanh có lãi và bền vững;

Có sản phẩm tiêu biểu, đóng góp cao vào giá trị xuất khẩu lâm sản của Việt Nam;

e) Đối với cá nhân:

- Doanh nhân có sáng kiến, đóng góp ý tưởng, vật chất mở rộng quy mô, phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh góp phần nâng cao giá trị gia tăng của ngành Lâm nghiệp;

- Công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị có một trong các thành tích xuất sắc về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện, tham gia tích cực trong thực hiện phong trào thi đua, có sáng kiến, thành tích xuất sắc đóng góp vào phát triển lâm nghiệp bền vững theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được hội đồng thi đua cơ sở xét và đề xuất;

- Công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp có một trong các thành tích xuất sắc, tích cực hưởng ứng tham gia phong trào thi đua, có sáng kiến đóng góp vào phát triển ngành lâm nghiệp bền vững được hội đồng thi đua cơ sở xét và đề xuất.

f) tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng

- Diện tích và chất lượng rừng trồng tăng so với trước đây, đặc biệt là diện tích trồng rừng gỗ lớn.

- Hạn chế mức thấp nhất để xảy ra mất rừng trong diện tích được giao khoán bảo vệ.

2. Hình thức khen thưởng

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua;

- Đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng Bằng khen, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp tặng Giấy khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Giấy khen của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cho tập thể và cá nhân thực hiện tốt phong trào thi đua;

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Tổ chức phát động phong trào thi đua ngay sau khi UBND tỉnh ban hành kế hoạch này.

- Sơ kết phong trào thi đua: Trong Lễ kỷ niệm 60 năm ngày Lâm nghiệp Việt Nam (ngày 28/11/2019).

- Tổng kết phong trào thi đua: Cuối năm 2020, vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Theo quy định của Nhà nước

- Tự nguyện đóng góp hỗ trợ của tổ chức, cá nhân.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các hiệp hội, doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị trong ngành lâm nghiệp và các cơ quan có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để phù hợp với một trong các nội dung ở trên.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực của phong trào thi đua có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, tham mưu đánh giá, tổng kết phong trào thi đua; đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua đặc biệt "Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020" trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Yêu cầu các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện./. *→ a*.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị chủ rừng;
- Lưu VT, TTTH, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

ĐÓNG CHỮ CHỦ TỊCH



Kpả Thuyên